

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

|                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>E-ĐKC 1.1</b>     | <p>Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Nghệ An – Tổng Công ty Điện lực miền Bắc số 02 đường Duy Tân – Phường Trường Vinh – tỉnh Nghệ An</p> <p>Điện Thoại: 0238 2618688      Số fax: 02388 691.695</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>E-ĐKC 1.3</b>     | <p>Nhà thầu: _____</p> <p><i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>E-ĐKC 1.10</b>    | <p>Địa điểm dự án: Xã Nghĩa Đàn, xã Nghĩa Thọ, xã Nghĩa Mai, xã Nghĩa Hưng, xã Nghĩa Khánh, xã Nghĩa Lộc, xã Đông Hiếu, Phường Thái Hòa, phường Tây Hiếu; Yên Thành, Quan Thành, Hợp Minh, Vân Du, Quang Đông, Giai Lạc, Bình Minh, Đông Thành; Anh Sơn, Yên Xuân, Nhân Hòa, Anh Sơn Đông, Vĩnh Tường, Thành Bình Thọ; Quỳnh Lưu, Quỳnh Văn, Quỳnh Anh, Quỳnh Phú, Quỳnh Sơn; Yên Trung, Đô Lương, Bạch Ngọc, Đại Đồng, Cát Ngạn, Tam Đồng, Hạnh Lâm, Hoa Quân, Kim Bảng, Bích Hào, Xuân Lâm; Xã Xuân Lâm, xã Vạn An, xã Nam Đàn, xã Đại Huệ, xã Thiên Nhẫn, xã Kim Liên, xã Đô Lương, xã Bạch Ngọc, xã Văn Hiến, xã Bạch Hà, xã Thuần Trung; Hưng Nguyên, xã Hưng Nguyên Nam, xã Yên Trung, xã Lam Thành Tỉnh Nghệ An</p> |
| <b>E-ĐKC 1.11</b>    | <p>Ngày hợp đồng có hiệu lực: <i>Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>E-ĐKC 2.2 (i)</b> | <p>Các tài liệu khác: Không</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>E-ĐKC 4.1</b>     | <p>Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Các phụ lục hợp đồng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>E-ĐKC 5.1</b>     | <p>Các trường hợp khác: <i>không áp dụng</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>E-ĐKC 7</b>       | <p>Loại hợp đồng: Trọn gói</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>E-ĐKC 8</b>       | <p>Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp.</p> <p>(1) Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>E-ĐKC 10</b>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản</li> <li>- Đồng tiền thanh toán: VND.</li> <li>- Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

|                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>E-ĐKC 11</b>       | Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>E-ĐKC 12</b>       | Thời gian thực hiện hợp đồng: <b>30 ngày</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>E-ĐKC 13.1</b>     | Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của Chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>E-ĐKC 13.2 (e)</b> | Các trường hợp khác: Không áp dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>E-ĐKC 14.2</b>     | Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 10 ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>E-ĐKC 16.1</b>     | Danh sách nhà thầu phụ : Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>E-ĐKC 16.2</b>     | Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 0% giá hợp đồng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>E-ĐKC 16.4</b>     | Yêu cầu khác về nhà thầu phụ : không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>E-ĐKC 17</b>       | <p><i>Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:</i></p> <p><i>- Chỉ áp dụng phạt vi phạm hợp đồng.</i></p> <p>Đối với Bên B: Nếu chậm tiến độ thực hiện Hợp đồng <b>10 ngày</b> đầu tiên thì phạt <b>2%</b> giá Hợp đồng. Phạt <b>0,5% -:- 1%</b> cho mỗi đợt <b>10 ngày</b> tiếp theo, nhưng tổng số tiền phạt không quá <b>12%</b> giá trị Hợp đồng bị vi phạm.</p>                                                                                                                                   |
| <b>E-ĐKC 19.1</b>     | Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong E-HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| <b>E-ĐKC 20</b>       | <p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư:</p> <p>Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư tối thiểu là 30 ngày trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Sau 45 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của chủ đầu tư.</p> <p>b) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 10 sau 45 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.</p> <p>c) Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 21 .</p> |

|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <p>d) Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà nhà thầu không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 15 ngày.</p> <p>đ) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải Điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự Điều hành của người được ủy thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.</p> <p>3. Khi chấm dứt hợp đồng, thì các quyền và nghĩa vụ của các bên sẽ chấm dứt trừ Điều Khoản về giải quyết tranh chấp.</p> <p>4. Khi một trong hai bên chấm dứt hợp đồng, thì ngay khi gửi hay nhận văn bản chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ thực hiện các bước cần thiết để kết thúc công việc tư vấn một cách nhanh chóng và cố gắng để giảm tối đa mức chi phí.</p> <p>5. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng: Việc thanh toán thực hiện cho các công việc đã thực hiện trước ngày chấm dứt có hiệu lực (bao gồm chi phí chuyên gia, chi phí mua sắm thiết bị, các chi phí khác).</p> |
| <b>E-ĐKC 22.2</b> | <p>Giải quyết tranh chấp: - Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng <b>30 ngày</b> kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các Bên sẽ gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam theo quy định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các Bên;</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>E-ĐKC 23.1</b> | <p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của Chủ đầu tư: _____</p> <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của nhà thầu: _____</p> <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |

